

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: **1576**/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày **18** tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 349/TTr-STP ngày 11 tháng 11 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 46 (hốn mươi sáu) thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung ; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị.

(Nội dung thủ tục được đăng tải trên chuyên mục Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Quảng Trị, địa chỉ www.quangtri.gov.vn)

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Trung tâm Tin học tỉnh chịu trách nhiệm công khai thủ tục hành chính này bằng các hình thức như: Đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, Trang thông tin điện tử tỉnh; niêm yết tại trụ sở cơ quan; đóng thành sổ; giới thiệu trên báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình để phục vụ nhân dân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2367/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Luc*


Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TN.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính


THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH QUẢNG TRỊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2576/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành: 16 thủ tục

STT	Tên thủ tục hành chính
1.	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
2.	Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao
3.	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện
4.	Thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm
5.	Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao
6.	Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao
7.	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất
8.	Thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.
9.	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh

	ngành có vốn đầu tư nước ngoài
10.	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
11.	Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế
12.	Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu
13.	Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận
14.	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
15.	Thủ tục định chính Giấy chứng nhận đã cấp
16.	Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai

B. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: 24 thủ tục

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung, thay thế thủ tục hành chính
1.	T-QTR-267830-TT	Thẩm định quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất năm đầu: điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.	Quyết định số 1839/QĐ-BTNMT ngày 27/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường
2.	T-QTR-267838-TT	Phê duyệt quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất năm đầu: phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện	Như trên
3.	T-QTR-267841-TT	Thẩm định kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện	Như trên
4.	T-QTR-267844-TT	Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.	Như trên
5.	T-QTR-267848-TT	Giao đất, cho thuê đất đã giải phóng mặt bằng đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất (đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giao đất, cho	Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị

		thuê đất của Ủy ban nhân dân tỉnh).	
6.	T-QTR-267849-TT	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức.	Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị
7.	T-QTR-267945-TT	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	- Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị - Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị
8.	T-QTR-267850-TT	Thủ tục đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Như trên
9.	T-QTR-271244-TT	Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị
10.	T-QTR-267947-TT	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	- Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị - Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị
11.	T-QTR-271248-TT	Thủ tục xóa đăng ký, cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Như trên
12.	T-QTR-271240-TT	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường	Như trên

		<p>hợp giải quyết tranh chấp. khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức (trừ doanh nghiệp); thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của nhóm người sử dụng đất</p>	
13.	T-QTR-271241-TT	<p>Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giám diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận</p>	Như trên
14.	T-QTR-271242-TT	<p>Thủ tục đăng ký biến động đổi với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất</p>	Như trên
15.	T-QTR-271246-TT	<p>Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế</p>	Như trên

		thửa đất liền kề	
16.	T-QTR-271228-TT	Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất	Như trên
17.	T-QTR-271230-TT	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Như trên
18.	T-QTR-27123-TT	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Như trên
19.	T-QTR-271250-TT	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đồng thời là người sử dụng đất	Như trên
20.	T-QTR-271267-TT	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất.	Như trên
21.	T-QTR-271275-TT	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai.	Như trên
22.	T-QTR-271278-TT	Xóa đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất.	Như trên
23.	T-QTR-271287-TT	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp đã đăng ký thế chấp.	Như trên
24.	T-QTR-271295-TT	Yêu cầu sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký.	Như trên

C. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, thay thế: 06 thủ tục

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, thay thế thủ tục hành chính
1.	T-QTR-267846-TT	Thủ tục Thu hồi đất đối với trường hợp người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất	Quyết định số 1839/QĐ-BTNMT ngày 27/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi

			trường
2.	T-QTR-267847-TT	Thủ tục Giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của UBND tỉnh	Như trên
3.	T-QTR-267948-TT	Thủ tục Gia hạn sử dụng đất	Như trên
4.	T-QTR-271234-TT	Trình tự, thủ tục chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Như trên
5.	T-QTR-271243-TT	Thủ tục đính chính, thu hồi Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp theo yêu cầu của người sử dụng đất	Như trên
6.	T-QTR-267938-TT	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất; Đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp giấy chứng nhận:	Như trên

Tổng cộng: 46 thủ tục hành chính